

BÁO CÁO

Đánh giá về cơ cấu tổ chức, cơ chế và hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý công tác phi chính phủ nước ngoài

Thực hiện Công văn số 930/UB-PA ngày 20/11/2017 của Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) về việc xây dựng báo cáo đánh giá phục vụ tổng kết 20 năm hoạt động của Ủy ban Công tác về các tổ chức PCPNN, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

I. Đặc điểm chung về mô hình tổ chức bộ máy về công tác PCPNN của tỉnh Đắk Lắk

1. Mô hình tổ chức

Bộ máy quản lý công tác PCPNN của tỉnh được tổ chức theo mô hình quản lý hành chính nhà nước theo chiều dọc, trong đó UBND tỉnh là cơ quan quyết định cao nhất. Căn cứ chức năng và nhiệm vụ được giao, bộ máy quản lý về công tác PCPNN gồm có: UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh và Công an tỉnh.

Trên cơ sở đó, Ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ của tỉnh được thành lập từ năm 2008, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, bao gồm: Đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng ban (hiện nay là đồng chí Nguyễn Tuấn Hà - Phó Chủ tịch UBND tỉnh); đại diện Lãnh đạo Sở Ngoại vụ làm Phó Trưởng ban và các ủy viên là đại diện các Sở, ngành có liên quan gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh. Tổ giúp việc cho Ban Công tác của tỉnh gồm các cá nhân là lãnh đạo, chuyên viên các phòng, ban thuộc cơ quan chuyên môn có liên quan.

2. Phân công, phân nhiệm

Các cơ quan, đơn vị tham gia vào công tác PCPNN của tỉnh hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và có sự phối hợp với nhau trong công tác thẩm định viện trợ, đảm bảo viện trợ đúng mục đích, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật. Các cơ quan đầu mối của tỉnh hiện nay gồm có:

- Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối về công tác vận động viện trợ và quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh là cơ quan phối hợp trong công tác vận động viện trợ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối về công tác quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN.

3. Về chất lượng bộ máy tổ chức, nhân sự

Cơ cấu đủ thành phần theo yêu cầu, nhiệm vụ; cán bộ, công chức đại diện các cơ quan để triển khai về công tác PCPNN của tỉnh đảm bảo phẩm chất chính trị, cơ bản nắm vững kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, địa bàn hoạt động. Tuy nhiên, khả năng ngoại ngữ và kỹ năng vận động còn hạn chế.

4. Đánh giá mô hình tổ chức, nhân sự hiện tại của tỉnh

Cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, đảm bảo quản lý chặt chẽ và đầy đủ các yếu tố của viện trợ PCPNN tại địa phương. Tuy nhiên nhân sự làm việc kiêm nhiệm nên công tác PCPNN chưa phát huy hết hiệu quả, kết quả vận động nhiều lĩnh vực còn thấp.

II. Những kết quả đạt được của mô hình tổ chức hiện tại của tỉnh

1. Trong công tác quản lý

a) Tình hình thực hiện

Công tác quán triệt, hướng dẫn, ban hành các văn bản để thực hiện công tác PCPNN:

- Phổ biến, quán triệt các nội dung của Chỉ thị 19-CT/TU ngày 24/01/2003 về công tác PCPNN và Kết luận số 98-KL/TU của Ban Bí thư (Khóa XI) về tập huấn các văn bản của Nhà nước có liên quan và công tác đối ngoại nhân dân trong các buổi tập huấn định kỳ 02 năm/lần hoặc lồng ghép trong các lớp tập huấn nghiệp vụ đối ngoại của tỉnh.

- Ban hành Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 11/7/2011 của UBND tỉnh về Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, căn cứ Nghị định 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về quy chế quản lý và vận động viện trợ PCPNN, Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

Ngoài ra, tỉnh còn thường xuyên chỉ đạo, ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan đầu mối trong công tác PCPNN, các cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định về quản lý hoạt động của tổ chức PCPNN. Đến nay, công tác quản lý viện trợ và hoạt động của các tổ chức PCPNN tại tỉnh được triển khai chặt chẽ, có sự phối hợp giữa các cơ quan, chưa để xảy ra trường hợp ảnh hưởng đến an ninh trật tự của tỉnh.

b) Thuận lợi

- Hệ thống văn bản pháp lý về công tác PCPNN của tỉnh cơ bản đầy đủ và hoàn thiện.

- Các cơ quan đầu mối được phân công nhiệm vụ rõ ràng.

c) Khó khăn, hạn chế

- Công tác PCPNN kiêm nhiệm, Ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ của tỉnh đã được kiện toàn, song chưa tổ chức hoạt động thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Việc giám sát, kiểm tra của các cơ quan đầu mối còn chưa sâu sát do hạn chế về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực; cơ chế phối hợp quản lý liên ngành chưa phát huy hết vai trò và hiệu quả hoạt động.

- Các chủ dự án chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đầu mối trong quá trình vận động, tiếp nhận và thực hiện khoản viện trợ; quản lý không sâu sát đối với các hoạt động và tài chính của khoản viện trợ, nhất là đối với các khoản do nhà tài trợ trực tiếp thực hiện tại địa bàn; chưa tuân thủ nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định (UBND huyện Krông Pắc không báo cáo tình hình thực hiện 02 khoản viện trợ Xây dựng hệ thống cấp nước tại buôn Jắt A, xã Ea Hiu và Xây dựng trường mầm non Hoa Huệ, phân hiệu thôn Tân Đức, xã Ea Kênh do Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tài trợ; UBND huyện Krông Năng không báo cáo tình hình thực hiện khoản viện trợ Xây dựng 03 ngôi nhà và sửa chữa 01 nhà cộng đồng tại buôn Hồ B, huyện Krông Năng do Trung tâm hợp tác quốc tế Jeollabuk và Dự án Excellent Department CK-1 thuộc Đại học Quốc gia Chonbuk), gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong việc thống kê, phối hợp tháo gỡ các vướng mắc (nếu có).

d) Bài học

- Cấp ủy, chính quyền địa phương cần quan tâm, chủ động, tích cực chỉ đạo, phối hợp thực hiện quá trình vận động, tiếp nhận các khoản viện trợ;

- Ban công tác về các tổ chức phi chính phủ của tỉnh thực hiện đầy đủ quy chế hoạt động nhằm đẩy mạnh cơ chế phối hợp hoạt động, tăng cường hơn nữa hiệu quả quản lý, định hướng cho công tác này trong từng giai đoạn;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động viện trợ PCPNN, qua đó kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh (nếu có) ở địa bàn tiếp nhận các khoản viện trợ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý cho các cơ quan cấp cơ sở.

e) Kiến nghị

Đề nghị Ủy ban Công tác về các tổ chức PCPNN tham vấn thêm về cách thức tổ chức bộ máy quản lý công tác PCPNN và cơ chế hoạt động hiệu quả cho địa phương; tổ chức tập huấn hoặc có hình thức hướng dẫn cho cán bộ của các cơ quan đầu mối và thành viên của Ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ của tỉnh về các kiến thức, kỹ năng quản lý và thiết lập quy trình giám sát chặt chẽ hơn hoạt động của các tổ chức PCPNN và các khoản viện trợ tại tỉnh.

2. Trong công tác vận động viện trợ

a) Kết quả thực hiện

Trong thời gian qua, kết quả vận động viện trợ của tỉnh cơ bản đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, song số khoản viện trợ và giá trị viện trợ trung bình hàng năm biến động không theo quy luật, cụ thể:

- Giai đoạn 2007 - 2010: Tỉnh vận động được 30 khoản viện trợ, tổng giá trị 3,96 triệu USD (trung bình mỗi năm vận động được 07 khoản, tổng giá trị 0,99 triệu USD).

- Giai đoạn 2011 - 2012: Tỉnh vận động được 20 khoản viện trợ, tổng giá trị 8,702 triệu USD (trung bình mỗi năm vận động được 10 khoản, tổng giá trị 4,351 triệu USD).

- Giai đoạn 2013 - 2017: Tỉnh vận động được 49 khoản viện trợ, tổng giá trị 8,12 triệu USD (trung bình mỗi năm vận động được 09 khoản, tổng giá trị 1,624 triệu USD).

b) Thuận lợi

- Trong các giai đoạn trên, tỉnh đã định hướng, chú trọng và ban hành các chương trình, lĩnh vực xúc tiến vận động viện trợ PCPNN phù hợp với yêu cầu của đơn vị, tổ chức, cá nhân tài trợ phù hợp với từng địa bàn.

- Các thành viên trong bộ máy quản lý hiện nay được phân công, phân nhiệm rõ ràng, trong đó vai trò đầu mối vận động viện trợ được giao cho Sở Ngoại vụ đảm nhiệm, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh là cơ quan phối hợp, vì vậy đã phát huy được tính chủ động, tích cực của từng đơn vị.

c) Khó khăn, hạn chế

- Các cơ quan, đơn vị kêu gọi viện trợ trong tỉnh còn ỷ lại vào cơ quan đầu mối, thiếu chủ động trong việc xây dựng đề án kêu gọi viện trợ.

- Cơ quan đầu mối quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN cũng đồng thời là cơ quan đầu mối về vận động viện trợ, việc kiêm nhiệm này làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý hoạt động của các tổ chức. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh được giao là cơ quan phối hợp, chưa khuyến khích được hết vai trò và lợi thế quan trọng của cơ quan đối ngoại nhân dân tại địa phương trong việc tranh thủ vận động viện trợ PCPNN.

d) Bài học

- Nâng cao nhận thức cho các cơ quan, địa phương trong tỉnh về công tác vận động viện trợ là nhiệm vụ chung của các cấp ngành, địa phương và đối tượng hưởng lợi;

- Nâng cao kỹ năng ngoại ngữ và vận động viện trợ cho đội ngũ nhân sự làm công tác PCPNN của tỉnh và nhân sự trực tiếp phụ trách công tác PCPNN tại địa phương.

e) Kiến nghị

Đề nghị Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN, Bộ Ngoại giao tiếp tục quan tâm, hỗ trợ tỉnh trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác vận động viện trợ PCPNN; thường xuyên cập nhật thông tin, giới thiệu và hỗ trợ tỉnh vận động các nguồn viện trợ khả thi, phù hợp.

III. Đánh giá về bộ máy và công tác phối hợp quản lý của Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN

- Cơ cấu tổ chức của Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN (Ủy ban công tác) hiện nay có các thành phần là các cá nhân đại diện cho các Bộ, ngành liên quan nhưng việc lấy ý kiến thẩm định hồ sơ của các tổ chức PCPNN lại được thực hiện thông qua các cơ quan thành viên của Ủy ban công tác, nên chưa phát huy được vai trò của các ủy viên.

- Ủy ban công tác thường xuyên cập nhật tình hình cấp giấy đăng ký cho các tổ chức PCPNN để địa phương nắm thông tin; hướng dẫn, hỗ trợ địa phương

hướng, cập nhật xu hướng viện trợ còn hạn chế, chưa phân công công chức, nhân viên cụ thể phụ trách hỗ trợ các địa phương.

- Trong tình hình mới, công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN cần được giao cho cơ quan quản lý nhà nước phụ trách để đảm bảo hiệu quả của công tác này. Vì hiện nay, Ủy ban công tác chỉ là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan thành viên Ủy ban để kiến nghị chính sách, thẩm định hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền (Bộ Ngoại giao) xem xét. Như vậy, chức năng này nên đưa về cơ quan quản lý hành chính nhà nước (Bộ Ngoại giao) đảm trách là phù hợp hơn.

IV. Đề xuất/kiến nghị giải pháp thực hiện

1. Trong công tác quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN

Đề nghị Bộ Ngoại giao tiếp tục là cơ quan quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN tại Việt Nam trong thời gian tới, Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối của công tác này tại địa phương.

2. Trong công tác vận động viện trợ PCPNN

Hiện nay Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam là tổ chức đầu mối trong công tác vận động viện trợ PCPNN ở Trung ương, đề nghị có hướng dẫn cụ thể về cơ quan đầu mối ở địa phương để thuận tiện cho việc trao đổi thông tin từ Trung ương đến địa phương.

Trên đây là báo cáo đánh giá về cơ cấu tổ chức, cơ chế và hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý công tác PCPNN của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh Đắk Lắk trao đổi để Ủy ban Công tác về các tổ chức PCPNN biết, tổng hợp./.

Nơi nhận.

- Ủy ban Công tác về các TCPCPNN;
- Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, Ngoại vụ, Tài chính, Nội vụ;
- Công an tỉnh;
- Liên hiệp các TCHN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH (ThN_30b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà